

Xylanh đẹt DZF-1 1 1/4"- -A-P-A

Số bộ phận: 162975



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	0.04 in...13 in
Ø pít tông	1 1/4"
Ren thanh pít tông	3/8-24 UNF-2A
Góc xoay tối đa của thanh piston +/-	0.8 °
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Bảo vệ chống xoay/dẫn hướng	Pít-tông bầu dục
Áp suất vận hành	0.1 MPA...1 MPA 1 bar...10 bar
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	0.295 ft-lbf
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	415 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	483 N
Khối lượng di chuyển ở hành trình 0 mm	65 g
Khối lượng di chuyển bổ sung trên mỗi hành trình 10 mm	22 g
Trọng lượng bổ sung cho mỗi hành trình 10 mm	9 g
Trọng lượng cơ bản ở hành trình 0 mm	272 g
Cổng nối khí nén	1/8 NPT
Vật liệu phủ	Nhôm đúc áp lực
Vật liệu của phốt	HNBR TPE-U (PU)
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa
Vật liệu con dấu piston	NBR
Vật liệu thanh piston	thép hợp kim